TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 278/2025/HC-PT
Ngày: 18/04/2025
V/v "Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Tiến;

Các Thẩm phán: Ông Ong Thân Thắng;

Ông Ngô Tự Học.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Thái Duy Khánh, Thư ký viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:*** Bà Lê Thị Thanh Nga, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 18 tháng 04 năm 2025, tại trụ sở, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên toà xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính phúc thẩm thụ lý số 12/2025/TLHC-PT ngày 08 tháng 01 năm 2025 về việc "Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai", do có kháng cáo của người khởi kiện đối với Bản án hành chính sơ thẩm số 277/2024/HC-ST ngày 31 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 3568/2025/QĐ-PT ngày 04 tháng 4 năm 2025, giữa các đương sự:

**** Người khởi kiện:***

1. Ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1959; vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1961; vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm F, thôn N, xã V, huyện Ứ, Hà Nội.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện: Luật sư Nguyễn Thị Bích H, công ty L1, Đoàn Luật sư H1; có mặt.

**** Người bị kiện:*** Chủ tịch và UBND huyện Ứ, Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Đ, chức vụ: Phó Chủ tịch UBND huyện Ứ (Văn bản ủy quyền số 1259/GUQ-UBND ngày 17/6/2024); vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Nguyễn Văn D, chức vụ: Phó Trưởng phòng quản lý và phát triển quỹ đất huyện Ứ; vắng mặt.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:**

1. UBND xã V, huyện Ứ, Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đức D1, chức vụ: Chủ tịch UBND xã V, huyện Ứ, Hà Nội; vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1983; vắng mặt.

3. Chị Nguyễn Thị T1, sinh năm 1985; vắng mặt.

4. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1988; vắng mặt.

5. Anh Nguyễn Tuấn T2, sinh năm 1990; vắng mặt.

6. Chị Nguyễn Thu T3, sinh năm 1993; vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Xóm F, thôn N, xã V, huyện Ứ, Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và bản tự khai, người khởi kiện trình bày như sau:

Hộ gia đình được giao đất nông nghiệp theo Nghị định 64/CP và ngày 27/8/1999 UBND huyện Ứ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng 8 thửa đất tổng diện tích 2980 m2 tại thôn N, xã V, huyện Ứ, Hà Nội. Mục đích sử dụng để trồng Lúa + Màu. Thời hạn sử dụng đến năm 2013.

Thực hiện Dự án: Xây dựng HTKT khu đấu giá Rau Xanh vườn K, thôn N, xã V, huyện Ứ, Hà Nội. Ngày 9/11/2023, UBND huyện Ứ ban hành Quyết định số 6741/QĐ-UBND về việc thu hồi 230 m2 đất tại thửa đất của hộ gia đình trong tổng số diện tích 2980 m2 đất đã được cấp Giấy chứng nhận QSD đất nêu trên để thực hiện dự án. Cùng ngày 9/11/2023, UBND huyện Ứ ban hành Quyết định số 6784/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ. Theo đó hộ gia đình được bồi thường, hỗ trợ tổng cộng được 186.300.000 đồng (bao gồm tiền bồi thường về đất với đơn giá 135.000 đ/ m2 và tiền tiền hỗ trợ chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm) ngoài ra không được hưởng khoản nào khác.

Nhận thấy việc thu hồi đất và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ của UBND huyện Ứ là trái quy định của pháp luật vì Dự án chưa được Hội đồng nhân dân thành phố H chấp thuận. UBND huyện phê duyệt đơn giá quá thấp, số liệu kiểm đếm sai không đúng thực tế, việc kiểm đếm không có sự tham gia của gia đình ký xác nhận. Chi phí hỗ trợ gia đình tại định cư không có, không có giải pháp cho gia đình trồng hoa màu, gieo mạ trên diện tích đất còn lại.

UBND huyện Ứ đã tiến hành khởi công san lấp khi chưa ban hành Quyết định thu hồi đất là trái quy định của pháp luật ảnh hưởng đến việc trồng hoa màu, gieo mạ của gia đình do không thể gieo trồng được nữa, thiệt hại thu nhập là 12.000.000 đồng/năm.

Ngày 18/9/2023, ông bà khởi kiện đến tòa án nhân dân thành phố Hà Nội khởi kiện về hành vi hành chính của Chủ tịch UBND huyện Ứ khi thi công xây dựng có nhiều sai phạm, dừng ngay việc san lấp bừa bãi, hoàn trả đất canh tác cho gia đình, đền bù thiệt hại do gia đình không canh tác được từ năm 2022 cho đến nay.

Ngày 24/4/2024, ông T bà X khởi kiện bổ sung yêu cầu hủy:

- Quyết định số 6741/QĐ-UBND ngày 9/11/2023 của UBND huyện Ứ về việc thu hồi đất.

- Quyết định số 6784 /QĐ-UBND ngày 9/11/2023 của UBND huyện Ứ về việc phê duyệt phương án, bỗ thường, hỗ trợ.

Buộc UBND huyện Ứ phải bồi thường thiệt hại do không được canh tác trên diện tích bị thu hồi từ tháng 12/2022 cho đến tháng 3/2024.

Ý kiến của Chủ tịch và UBND huyện Ứ: Quá trình thực hiện công tác GPMB dự án là đúng trình tự. UBND huyện Ứ vẫn giữ các nguyên các Văn bản đã ban hành đối với hộ ông T bà X. Yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Đức T và bà Nguyễn Thị X là không có cơ sở.

Ý kiến của UBND xã V, huyện Ứ: Đất thu hồi để thực hiện Xây dựng HTKT khu đấu giá Rau Xanh vườn Kẹ, thôn N, xã V, huyện Ứ, Hà Nội của hộ gia đình là đất nông nghiệp được giao theo Nghị định 94/CP của Chính phủ năm 1993. Việc GPMB dự án là đúng trình tự. Yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Đức T và bà Nguyễn Thị X là không có cơ sở.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 277/2024/HC-ST ngày 31 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã quyết định:

Căn cứ Khoản 2, 3 Điều 3, Điều 30, Điều 32, Điều 157 Điều 204, Điều 206 Luật tố tụng hành chính; Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật đất đai năm 2013; Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 của UBND thành phố H quy định về bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất; Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND ngày 30/12/2029 của UBND thành phố H về việc quy định về Bảng giá các loại đất trên địa bàn thành phố Hà Nội; Luật người cao tuổi, và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Đức T, bà Nguyễn Thị X về yêu cầu hủy:

- Quyết định số 6741/QĐ-UBND ngày 9/11/2023 của UBND huyện Ứ, thành phố Hà Nội về việc thu hồi đất.

- Quyết định số 6784 /QĐ-UBND ngày 9/11/2023 của UBND huyện Ứ, thành phố Hà Nội về việc phê duyệt phương án, bỗ thường, hỗ trợ.

2. Bác yêu cầu của ông Nguyễn Đức T, bà Nguyễn Thị X về hành vi hành chính của Chủ tịch và UBND huyện Ứ về hành vi thi công xây dựng có nhiều sai phạm, dừng ngay việc san lấp bừa bãi, hoàn trả đất canh tác cho gia đình, đền bù thiệt hại do gia đình không canh tác được từ năm 2022 cho đến nay.

Ngoài ra, tòa án sơ thẩm còn quyết định về án phí, thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 11/9/2024, người khởi kiện bà Nguyễn Thị X có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên toà phúc thẩm:

Người khởi kiện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện trình bày: Khoảng cách từ dự án đến nghĩa trang gần nhất không đảm bảo theo quy định của pháp luật. Quá trình triển khai dự án đã gây ảnh hưởng đến việc trồng trọt của các hộ dân và có nhiều sai phạm. Ngoài ra, giá đền bù đất quá thấp so với giá thị

trường không đảm bảo quyền, lợi của các hộ dân. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện.

Người bị kiện vắng mặt, không xuất trình thêm tài liệu chứng cứ mới.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm, Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng theo quy định của pháp luật. Đơn kháng cáo của người kháng cáo trong hạn luật định, đủ điều kiện nên được xem xét theo thủ tục xét xử phúc thẩm.

Về nội dung: Xét kháng cáo của người khởi kiện, căn cứ vào các ý kiến trình bày của đương sự và tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Viện kiểm sát nhận thấy yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện là không có căn cứ. Tòa án cấp sơ thẩm bác yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện là đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính, bác kháng cáo của người khởi kiện, giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của người khởi kiện bà Nguyễn Thị X được nộp trong thời hạn quy định của pháp luật, hình thức nội dung đơn phù hợp nên đủ điều kiện để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Người khởi kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính của UBND huyện Ứ trong lĩnh vực quản lý đất đai. Do đó, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 3 Luật tố tụng hành chính và Nghị Quyết số 01/2015/NQ-HĐTP ngày 15-01-2015 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; khoản 2, 3 Điều 32 Luật tố tụng hành chính

[3] Về việc vắng mặt của người tham gia tố tụng: Chủ tịch và UBND huyện Ứ, thành phố Hà Nội và đại diện theo ủy quyền, UBND xã V, huyện Ứ, các thành viên hộ gia đình ông T bà X vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai. Căn cứ Điều 255 Luật tố tụng hành chính, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định.

- Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm bác yêu cầu khởi kiện. Xét kháng cáo của đương sự, Tòa án phúc thẩm xem xét tính hợp pháp của các quyết định hành chính, hành vi hành chính bị khiếu kiện; và các quyết định khác của Tòa án cấp sơ thẩm.

[4] Xét tính hợp pháp và có căn cứ của Quyết định số 6741/QĐ-UBND ngày 9/11/2023 của UBND huyện Ứ về việc thu hồi đất; Quyết định số 6784 /QĐ-UBND ngày 9/11/2023 của UBND huyện Ứ về việc phê duyệt phương án, bỗ thường, hỗ trợ.

[4.1] Về trình tự, thủ tục, thẩm quyền, thời hạn ban hành các quyết định: Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương, Luật đất đai năm 2013; Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 của UBND thành phố H quy định về việc bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất; Quyết định số 1163/2019/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 của UBND huyện Ứ về việc phê duyệt dự án; Quyết định số 208/2022/QĐ-UBND ngày 14/01/2022 của UBND huyện Ứ về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2022; Quyết định số 573/QĐ-UBND ngày 19/01/2023 của UBND thành phố H về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm hành năm của huyện Ứ thì UBND huyện Ứ ban hành Quyết định số 6741/QĐ-UBND về việc thu hồi đất và Quyết định số 6784/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án, bỗ thường, hỗ trợ đối với hộ gia đình ông Nguyễn Đức T là đúng trình tự, đúng thẩm quyền.

[4.2] Tính có căn cứ của các quyết định: Xét nguồn gốc đất hộ gia đình ông Nguyễn Đức T được giao theo NĐ 64/CP, UBND huyện Ứ ban hành Quyết định số 6741/QĐ-UBND ngày 9/11/2023 về việc thu hồi đất đối với hộ gia đình ông Nguyễn Đức T là đúng quy định của pháp luật.

Căn cứ Điều 77 Luật đất đai, Điều 4 Nghị định 47/2014/NĐ-CP và Điều 5 Quyết định số 10/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 của UBND thành phố quy định về

bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất. Quyết định số 30/QĐ - UBND ngày 31/12/2019 của UBND thành phố H quy định về bảng giá các loại đất trên địa bàn thành phố Hà Nội; Phương án bồi thường và hỗ trợ khi thu hồi đất của UBND huyện Ứ đúng quy định pháp luật.

[5] Xét tính hợp pháp và có căn cứ của UBND huyện Ứ (ông T cho rằng khi thi công xây dựng có nhiều sai phạm, dừng ngay việc san lấp bừa bãi, hoàn trả đất canh tác cho gia đình):

Sau khi Chủ tịch UBND huyện Ứ ban hành quyết định kiểm đếm bắt buộc đối với hộ gia đình ông T. Ngày 18/9/2023 ông Nguyễn Đức T bà Nguyễn Thị X đã gửi khởi kiện đến tòa án về hành vi vi hành chính của UBND huyện Ứ ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của gia đình ông T bà X.

Tại Biên bản xem xét thẩm định ngày 30/7/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội thể hiện toàn bộ diện tích thu hồi 230 m2 thuộc thửa đất số 137, tờ bản đồ số 1 tại Khu R thuộc thôn N, xã V, huyện Ứ, Hà Nội (Bản đồ GPMB) của hộ ông T hiện trạng đang trồng rau muống và trồng chuối không thấy có việc san lấp bừa bãi.

Ngày 9/11/2023, UBND huyện Ứ mới ban hành Quyết định thu hồi đất đối với hộ gia đình ông T khi đơn khởi kiện ông T đã gửi đến tòa án từ trước.

Như vậy, ông T bà X trình bày trên là sai. Tòa án cấp sơ thẩm bác yêu cầu khởi kiện của ông T bà X về vấn đề này là có căn cứ.

[6]. Về yêu cầu đền bù thiệt hại của người khởi kiện.

Quyết định thu hồi đất và Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ của UBND huyện Ứ đối với hộ ông Nguyễn Đức T là đúng quy định của pháp luật, nên Tòa án cấp sơ thẩm bác yêu cầu này của ông T bà X là có căn cứ.

[7] Các vấn đề khác Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội quyết định đã phù hợp pháp luật.

[8] Từ những phân tích và nhận định nêu trên, Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội, bác kháng cáo, giữ nguyên toàn bộ quyết định của bản án sơ thẩm.

[9] Về án phí hành chính phúc thẩm: Tuy kháng cáo không được chấp nhận, nhưng bà X là người già nên được miễn án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; xử:

1. Bác kháng cáo của bà Nguyễn Thị X. Giữ nguyên toàn bộ quyết định của Bản án án hành chính sơ thẩm số 277/2024/HC-ST ngày 31 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

2. Về án phí phúc thẩm: Miễn án phí cho bà X.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Cục THADS thành phố Hà Nội;
- Các đương sự (theo đ/c);
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Mạnh Tiến